

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI  
**KHOA GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT**

.....  
(TÊN NHÓM/CÁ NHÂN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI)

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
..... (TÊN ĐỀ TÀI)

Lĩnh vực khoa học công nghệ: **Khoa học giáo dục**  
Chuyên ngành: **Giáo dục đặc biệt**

## Yêu cầu đối với báo cáo tóm tắt

(Trích công văn số 442/TB-ĐHSPHN ngày 29/10/2020)

Báo cáo tóm tắt phải được biên tập dưới dạng một bài báo khoa học, cụ thể : Độ dài từ 6 – 10 trang với bố cục: Tên đề tài, tác giả (email, điện thoại, địa chỉ), tóm tắt, từ khóa, mở đầu, nội dung, kết luận, tài liệu tham khảo; trình bày trên khổ giấy A4, font: Times New Roman; cỡ chữ 13; dẫn dòng: 1,25; lề trái: 3,0; lề phải: 2,0; trên: 2,2; dưới 2,5. (mẫu 5). Nếu đề tài có nhiều tác giả, cần ghi rõ tác giả chính ở footnote.

### TÊN CÔNG TRÌNH (CHỮ IN HOA, ĐẬM, CỠ CHỮ 12)

Tên Tác Giả 1<sup>1</sup>, Tên Tác Giả 2<sup>2</sup> và Tên Tác Giả 3<sup>3</sup> (chữ thường, cỡ chữ 13)

<sup>1</sup>Tên Lớp, Khoa (in nghiêng, cỡ chữ 13)

<sup>2</sup>Tên Lớp, Khoa (in nghiêng, cỡ chữ 13)

GVHD: ..... - tên đơn vị (chữ thường, cỡ chữ 13)

**Tóm tắt.** Trình bày ý tưởng, nội dung tóm tắt của công trình; phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu tóm tắt của công trình; điểm mới và khác so với những nghiên cứu trước đây. Khoảng 3 - 5 câu. (chữ viết thường, cỡ chữ 12).

**Từ khóa:** Khoảng 3 đến 5 từ khóa (chữ viết thường, cỡ chữ 12).

- Toàn bài cỡ chữ 13.
- Paragraph → Line spacing: → Multiple: 1.25, first line: 1 cm, spacing: before 3 pt, after 2 pt.
- Page Setup → Margins → Top: 2,2 cm, Bottom: 2,5 cm, Left: 3 cm, Right: 2 cm.
- Page Setup → Layout → Header: 2.2 cm, Footer: 2 cm, chọn hộp Different odd and even, Different first page.

#### 1. Mở đầu (cỡ chữ 14, spacing: before 8 pt, after 4 pt)

- Ý nghĩa của nghiên cứu (yêu cầu chú thích tài liệu tham khảo).
  - Tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới (yêu cầu chú thích tài liệu đã nghiên cứu trước đây).
  - Tính thời sự của vấn đề.
  - Đặt vấn đề, mục đích của nghiên cứu.
- (Phần Mở đầu dài khoảng 1 trang)
- .....
- .....
- .....
- .....
- .....
- .....

#### 2. Nội dung nghiên cứu (cỡ chữ 14, spacing: before 8 pt, after 4 pt)

##### 2.1. (cỡ chữ 13, spacing: before 4 pt, after 2 pt)

##### 2.1.1. (cỡ chữ 13, spacing: before 4 pt, after 2 pt)

##### 2.1.2. (cỡ chữ 13)

##### 2.2. (cỡ chữ 13)

###### \* Yêu cầu về nội dung

- Trình bày phương pháp nghiên cứu, thời gian và phương tiện nghiên cứu.
  - Nội dung nghiên cứu đã được thực hiện.
  - Kết quả và phân tích hay bản luận kết quả nghiên cứu.
- .....

- Các đơn vị để cách với số. Ví dụ: 2 cm, 10 K, 20 °C, 10 mL, 5 L, 0,5 M,...
- Tên các hình và bảng viết hoa. Ví dụ Hình 1, Hình 2, Bảng 1, Bảng 2...

### 3. **Kết luận (cỡ chữ 14, spacing: before 8 pt, after 4 pt)**

- Tóm tắt lại kết quả và phương pháp nghiên cứu chính.
  - Có thể đề cập hướng nghiên cứu tiếp theo từ nghiên cứu của bài báo.
- (Phần kết luận ít nhất có 3 câu).

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO (cỡ chữ 13)**

- [1] Tên các tác giả, năm xuất bản. *Tên bài báo (in nghiêng)*. Tên Tạp chí, Vol. xx, Số. xx, tr. xx-xy.
  - [2] Tên các tác giả, năm xuất bản. *Tên sách (in nghiêng)*. Tên Nhà xuất bản, tr. xx-xy.
  - [3] Tên nguồn trên Internet. URL, ngày truy cập
- Tác giả là người nước ngoài: sắp xếp thứ tự ABC theo họ.
  - Tác giả là người Việt Nam: sắp xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ.
  - Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm, ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B...
- Lưu ý:** Trích dẫn trong nội dung bài viết:  
(tên tác giả năm xuất bản, trang);  
(tên tác giả năm xuất bản, trang – trang)

#### **ABSTRACT (cỡ chữ 13)**

**Tên công trình bằng tiếng Anh (chữ thường, in đậm, cỡ chữ 12)**

Nội dung tóm tắt bằng tiếng Anh (cỡ chữ 12) .....

**Keywords:** Từ 1, từ 2, từ 3,.....